

CÔNG KHAI NĂM HỌC 2024-2025
*(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường tiểu học Định Thành

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

Địa chỉ: Ấp Rạch Đá- Xã Định Thành- Huyện Dầu Tiếng;

Địa chỉ thư điện tử: vanptthdinhthanh@dt.sgdbinhduong.vn.edu;

Địa chỉ trang thông tin điện tử (Website): thdailai.bacninh.edu.vn;

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Công lập thuộc quyền quản lý trực tiếp của UBND huyện Dầu Tiếng; cơ quan chuyên môn phòng Giáo dục và Đào tạo Dầu Tiếng.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường.

4.1. Tầm nhìn

Trở thành trường có chất lượng giáo dục cao và bền vững; là nơi giáo viên và học sinh luôn có niềm vui, tự tin, năng động, sáng tạo; mạnh về trí lực, khỏe về thể chất và có khát vọng vươn tới thành công; là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em mình.

4.2. Sứ mạng, mục tiêu

Tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, văn minh, hiện đại và hạnh phúc. Tạo điều kiện để mỗi học sinh được học tập, rèn luyện nhằm phát huy những tiềm năng, những năng lực sở trường, tính năng động, sáng tạo và tư duy tốt nhất, đảm bảo khi hoàn thành chương trình Tiểu học các em phải là những người có đạo đức, có sức khỏe, yêu quê hương đất nước, có lòng tự hào dân tộc, có các kỹ năng sống cơ bản theo lứa tuổi, có kiến thức chắc chắn để học tốt ở bậc học sau.

4.3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

* Tình đoàn kết, hợp tác

* Lòng nhân ái, khoan dung

* Tinh thần trách nhiệm

* Tự tin, sáng tạo, đổi mới

* Tính trung thực

* Khát vọng vươn lên

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường.

Trường tiểu học Định Thành được thành lập tháng 9 năm 2004 trên quê hương giàu truyền thống cách mạng, giàu truyền thống lịch sử, văn hoá và hiếu học. Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các bậc phụ huynh và nhân dân địa phương, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các thể hệ Nhà giáo và học sinh, chất lượng giáo dục nhà trường luôn được duy trì và phát triển bền vững. Trường liên tục đạt danh hiệu: “Tập thể lao động tiên tiến” và “Tập thể lao động xuất sắc”, tháng 12 năm 2022 nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng Cấp độ 2.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Thông tin người đại diện (Hiệu trưởng): Phạm Thị Vân

Số điện thoại: 0976942407

Thư điện tử: vanptthdinhthanh@dt.sgdbinhduong.vn.edu;

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

Quyết định 95/2004/QĐ-UB ngày 20/9/2004

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

Quyết định số: 1752/QĐ-PGD ngày 30/12/2021 của PGD huyện Dầu Tiếng, Quyết định thành lập Hội đồng trường tiểu học Định Thành nhiệm kỳ 2021-2026;

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng số: 505/QĐ-UBND ngày 24/6/2024

Quyết định Phó Hiệu trưởng số: 1310/QĐ-UBND ngày 21/11/2019

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có):

- Trường tiểu học Định Thành thực hiện tổ chức và hoạt động theo Luật Giáo dục và Thông tư số: 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học;

- Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục:



8. Các văn bản khác của nhà trường: Chiến lược phát triển trường tiểu học Đại Lai giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030; Quy chế dân chủ; các nghị quyết của Hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, tài chính, nhân sự...

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. **Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên theo nhóm vị trí việc làm và trình độ đào tạo**

TSCB-GV-CNV	BGH	GV Dạy lớp	GV Dạy Môn	Hành Chánh	NV
18/11	2/1	5/4	4/1	4/4	3/1

2. **Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định:**

Tỉ lệ giáo viên: 9/5 Lớp – Tỉ lệ 1.8 Giáo viên /1 lớp.

Trình độ chuẩn, trên chuẩn: 18/18 Đạt 100% . Trong đó: Đại học SP: 9;

Cao Đẳng SP : 05 ;

Chưa qua đào tạo : 03 (1phục vụ ; 2 bảo vệ)

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. **Cơ sở vật chất- diện tích đất, thiết bị**

Đầy đủ và đảm bảo thực hiện chương trình 2018

2. Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được các cơ quan thẩm quyền phê duyệt (Sách giáo khoa lớp 5)

TT	Tên sách	Tác giả	Thuộc bộ sách	Nhà xuất bản	Ghi chú
1	Tiếng Việt 5	Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên),	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	
		Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên)			
2	Toán 5	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên)	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	
3	Đạo đức 5	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên)	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	
4	Khoa học 5	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	
5	Lịch sử và Địa lí 5	Vũ Minh Giang, Nghiêm Đình Vỳ, Nguyễn Thị Thu Thủy	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	
6	Mĩ thuật 5	Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên)	Cánh diều	Đại học sư phạm	
7	Âm nhạc 5	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên)	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	
8	Giáo dục thể chất 5	Đình Quang Ngọc (Tổng Chủ biên)	Cánh diều	Đại học sư phạm	
9	Tin học 5	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên)	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	
10	Công nghệ 5	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên)	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	
11	Hoạt động trải nghiệm 5	Phó Đức Hòa (Tổng Chủ biên)	Chân trời sáng tạo	Giáo dục Việt Nam	
12	Tiếng Anh 5	Trần Cao Bội Ngọc (Tổng Chủ biên)	Family and friends	Giáo dục Việt Nam	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

1.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:

1.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3.

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1			X	
Tiêu chí 1.1			X	
Tiêu chí 1.2			X	
Tiêu chí 1.3			X	
Tiêu chí 1.4			X	
Tiêu chí 1.5			X	
Tiêu chí 1.6			X	
Tiêu chí 1.7			X	
Tiêu chí 1.8			X	
Tiêu chí 1.9			X	
Tiêu chí 1.10				
Tiêu chuẩn 2			X	
Tiêu chí 2.1			X	
Tiêu chí 2.2			X	
Tiêu chí 2.3			X	
Tiêu chí 2.4				
Tiêu chuẩn 3			X	
Tiêu chí 3.1			X	
Tiêu chí 3.2			X	
Tiêu chí 3.3			X	
Tiêu chí 3.4			X	
Tiêu chí 3.5			X	
Tiêu chí 3.6				
Tiêu chuẩn 4			X	
Tiêu chí 4.1			X	
Tiêu chí 4.2				
Tiêu chuẩn 5			X	
Tiêu chí 5.1			X	
Tiêu chí 5.2			X	
Tiêu chí 5.3			X	
Tiêu chí 5.4			X	
Tiêu chí 5.5				

Kết luận: Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2

1.2. Đánh giá theo Chuẩn quốc gia: Đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 01.

2. Kế hoạch cải tiến.

2.1. Năm học 2024-2025

Thực hiện phát triển chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến 2030, các kế hoạch chiến lược hằng năm, kế hoạch trung hạn, kế hoạch dài hạn. Đảm bảo tốt việc quản lý hành chính, học chính và tài chính;

Năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch tập chung vào các điểm yếu, những tồn tại cần khắc phục trong bộ tiêu chí theo Thông tư 17. Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã kiện toàn Hội đồng tự đánh giá, chỉ đạo Hội đồng tự đánh giá, các tổ chức đoàn thể, bộ phận chuyên môn rà soát những điểm mạnh, điểm yếu, chủ động xây dựng kế hoạch để thực hiện.

Phân công các tổ công tác, phụ trách rà soát, đánh giá các tiêu chí, các tiêu chuẩn theo đúng nội hàm của từng chỉ báo; lập phiếu đánh giá các tiêu chí, hoàn thiện Báo cáo tự đánh giá của nhà trường, đồng thời thu thập các minh chứng theo việc mô tả các nội hàm của chỉ báo.

- Tiếp tục phát huy và duy trì tốt những ưu điểm, những điểm mạnh mà nhà trường đã đạt được trong năm học 2024-2025 và những năm học trước đây. Cũng như phát huy kết quả mà nhà trường đã đạt được trong công tác kiểm định chất lượng và đạt trường chuẩn quốc gia mà Sở GD&ĐT và UBND tỉnh công nhận tháng 12/2022.

- Tiếp tục rà soát xây dựng kế hoạch và đưa ra những giải pháp cụ thể nhằm cải tiến chất lượng, để khắc phục những điểm yếu của nhà trường còn tồn tại.

- Tiếp tục tăng cường công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền, Phòng GD&ĐT để tạo điều kiện xây dựng và cung cấp đầy đủ cơ sở vật chất, các trang thiết bị giáo dục để góp phần đảm bảo theo đúng chuẩn quy định.

2.2. Nội dung thực hiện những năm tiếp theo.

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về tầm quan trọng của công tác tự đánh giá cơ sở GDPT theo tinh thần Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, qua đó mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhận thấy rõ trách nhiệm và nhiệm vụ của bản thân, đồng thời chủ động trong công việc của mình được giao, góp phần hoàn thiện báo cáo, thu thập minh chứng, hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá, đăng ký kiểm định với cấp trên.

Chủ động tham mưu với chính quyền địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Bình trong công tác đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác giáo dục trong nhà trường. Đảm bảo cải tiến chất lượng thông qua khắc phục những điểm yếu, phát huy những điểm mạnh, đảm bảo đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 và đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1 theo chuẩn các tiêu chí.

- Tiếp tục giao cho các thành viên Hội đồng tự đánh giá, các bộ phận có liên quan rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn còn những điểm yếu, qua đó chủ động đưa ra các giải

pháp đề xuất với Hội đồng trường, với Hiệu trưởng để khắc phục và cải tiến chất lượng, hoàn thành theo đúng yêu cầu đặt ra.

- Chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Bình về việc tiếp tục quan tâm đầu tư, xây dựng và bổ sung cơ sở vật chất, các trang thiết bị dạy và học đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác chuyên môn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo đạt chuẩn về đào tạo theo quy định mới của Luật Giáo dục.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin tuyển sinh:

Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn hiện hành bảo đảm công bằng, khách quan, minh bạch, chính xác và bảo đảm thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học.

Bảo đảm huy động 100% trẻ 6 tuổi trên địa bàn, đủ điều kiện theo quy định của Bộ GD&ĐT được tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2024-2025. Rà soát chính xác số trẻ 6 tuổi trên địa bàn xã đảm bảo đủ CSVC cho học sinh theo học.

Thực hiện nghiêm túc quy định về: Thời gian tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh, độ tuổi và sĩ số học sinh trên một lớp.

Đảm bảo công khai về tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

Phân công nhiệm vụ cụ thể, cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về nhiệm vụ được phân công.

Chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết, thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh của trường, đặc biệt là hình thức tuyển sinh trực tuyến.

Thực hiện theo quy định tại Điều 33 của Điều lệ trường tiểu học được ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT:

- Trẻ 6 tuổi (sinh năm 2018), trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Tuyệt đối không nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

- Học sinh các xã lân cận nếu có nhu cầu học tập tại trường.

- Trẻ em (học sinh) khuyết tật, có hoàn cảnh đặc biệt: Thực hiện tuyển sinh với cả trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

*** Chỉ tiêu tuyển sinh**

- Số lớp: 01 ; - Số học sinh (Dự kiến): 20 học sinh.

*** Phương thức, thời gian tuyển sinh**

- Thực hiện phương thức xét tuyển, huy động tối đa trẻ 6 tuổi trong diện đi học đang cư trú trên địa bàn xã, các xã lân cận (nếu có nhu cầu) vào học lớp 1 năm học 2024-2025.

- Thời gian tuyển sinh: Từ ngày 01/06/2024 đến hết ngày 25/07/2024.

Trường phối hợp với trường Mầm non tổ chức tuyển sinh trẻ 6 tuổi trên địa bàn đang theo học tại trường Mầm non.

Đối với những trẻ ở nơi khác có nhu cầu tuyển sinh sẽ nộp hồ sơ trực tiếp tại trường theo giờ hành chính các ngày từ 01/7/2024 đến 10/7/2024.

*** Hình thức tuyển sinh**

Tuyển sinh theo 02 hình thức: Trực tiếp và trực tuyến

- Tuyển sinh trực tuyến:

Thời gian: Từ 05/7/2024 đến 09/7/2024;

Hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh;

- Tuyển sinh trực tiếp

Thời gian: Từ 15/7/2024 đến 20/7/2024

Thực hiện với tất cả các đối tượng học sinh mà gia đình không thể đăng ký tuyển sinh trực tuyến do các điều kiện khách quan đem lại. Phụ huynh học sinh liên hệ Hội đồng tuyển sinh nộp hồ sơ tại trường và Hội đồng tuyển sinh thực hiện việc tuyển sinh và công bố kết quả trực tiếp tại trường.

2. Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế, năm học 2024-2025

2.1. Công tác phát triển và PCGD

- Sĩ số đầu năm: Số lớp: 5 ; Số học sinh: 113 ; Cuối năm: Số lớp: 5; Số học sinh: 113

Đánh giá chung: Năm học 2024-2025 sĩ số học sinh được duy trì và ổn định, không có học sinh bỏ học ;

+ Tỷ lệ trẻ đi học đúng độ tuổi đạt : 100%

+ Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: đạt 100% ;

+ Học sinh học 2 buổi/ ngày: 100% ;

+ Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.

* Phổ cập giáo dục đạt mức độ 3, Xếp loại: Tốt

2.2. Về chất lượng các mặt giáo dục:

2.2.1. Giáo dục năng lực và phẩm chất học sinh.

* **Năng lực :** - Tốt 78.7%; Đạt: 21.3% ; Ccg: 0

* **Phẩm chất :** - Tốt: 80.7 %; Đạt: 19.3% ; Ccg: 0

2.2.2. Kết quả học tập: Hoàn thành chương trình lớp học:

- Hoàn thành tốt : 53.8% ; - Hoàn thành: 45.8%

- Tỷ lệ lên lớp: 99.7%.

2.2.3. Chất lượng các cuộc thi và các hoạt động khác

- Giáo viên giỏi, (giáo viên CN giỏi): Cấp huyện: 2;

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học: $112/113 = 99.1\%$;

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 32/32, Đạt 100 %;

+ Cấp trường: HSXS: 30/113 tỉ lệ 22,5%; HSTB: 83/113 tỉ lệ 77,5%

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Công khai quyết toán ngân sách và các khoản thu năm 2024

(Danh mục kèm theo)

2. Công khai công bố dự toán ngân sách và các khoản thu năm 2024

2.1. Công bố dự toán ngân sách nhà nước

(Danh mục kèm theo)

2.2. Dự kiến các khoản đóng góp phục vụ học sinh năm học 2024-2025

2.2.1. Các khoản thu theo quy định:

1. Thu Bảo hiểm y tế

- Căn cứ công văn số 01/HD-SGDĐT- SLĐTBXH - BHXH ngày 12/8/2024 về việc thực hiện Bảo hiểm Y tế học sinh năm học 2024-2025 của Bảo hiểm xã hội huyện Dầu Tiếng;

a. Đối tượng tham gia

- Bắt buộc 100% Học Sinh trường tham gia (Trừ trường hợp HS có thẻ BHYT hộ nghèo, cận nghèo, con công an, con quân đội)

b. Hạn sử dụng thẻ BHYT

- Khối 1 có giá trị từ 10/2024 đến 31/12/2025 (tùy vào ngày tháng sinh của HS)

- Khối 2,3,4,5 có giá trị từ ngày 01/01/2025 đến 31/ 12/2025.

c. Mức đóng 12 tháng ;

$2.340.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng} \times 100\% = 1.262.600 \text{ đồng}$

Trong đó : + Ngân sách hỗ trợ 30%: 379.080 đồng

+ Học sinh đóng 70%: 884.520 đồng

d. Học sinh khối 1 chưa có thẻ BHYT đóng 15 tháng tùy vào ngày sinh của HS

- Sinh từ ngày 01/01/2018 đến 01/10/2018 đóng 15 tháng: 1.105.650 đồng
- Sinh từ ngày 02/10/2018 đến 01/11/2018 đóng 14 tháng: 1.031.940 đồng.
- Sinh từ ngày 02/11/2018 đến 01/12/2018 đóng 13 tháng: 985..230 đồng.
- Học sinh lớp 1 ở lại lớp và sinh ngày 02/12/2018 đóng 12 tháng: 884.520 đồng.

đ. Học sinh khối 2, 3, 4, 5 đóng 12 tháng

- Học sinh đóng 12 tháng : 884.520 đồng.

e. Thời gian dự kiến thu

- Dự thu từ ngày 15/9/2024 đến ngày 15/11/2024.

THU HỘ, THU THEO THỎA THUẬN

1. Thu Bảo hiểm tai nạn Học sinh

- Thực hiện thu theo bảng chào phí Bảo hiểm Học sinh năm học 2024-2025 của Công Ty Bảo hiểm PJICO Bình Dương.

- Mức thu (Học sinh tham gia tự nguyện)
- Mức chi: Chi nộp cho Công ty Bảo hiểm
- Thời gian dự kiến thu từ ngày 10/9/2024 đến ngày 30/9/2024.

2. Tiền vệ sinh trường lớp

- Mức thu

Thu 11.000 đồng/ Học sinh/tháng x 9 tháng/năm học = 99.000 đồng.

- Mức chi

Chi công cho người quét dọn vệ sinh lớp học: 2.500.000đ/tháng/người

4. Tiền dạy lớp 02 buổi

- Mức thu

Thu theo từng khối lớp và theo qui định 4.000đ/1 tiết/học sinh cụ thể như sau:

Khối lớp	HKI					HKII				
	Số tiết	Số tuần	Tổng số tiết	Số tiền	Số tiền thu	Số tiết	Số tuần	Tổng số	Số tiền	Số tiền thu

	dạy 1 tuần		HKI	1 tiết		dạy 1 tuần		tiết HKII	1 tiết	
Khối 1		18	162	4.000	648.000		17	119	4.000	476.000
Khối 2	7	18	126	4.000	504.000	7	17	119	4.000	476.000
Khối 3	7	18	126	4.000	504.000	7	17	119	4.000	476.000
Khối 4	5	18	90	4.000	360.000	5	17	85	4.000	340.000
Khối 5	5	18	90	4.000	360.000	5	17	85	4.000	340.000

- Mức chi:

+ 2% nộp thuế thu nhập doanh nghiệp

+ 80% (sau thuế) chi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy

+ 10% (sau thuế) chi cho quản lý giảng dạy và học tập

+ 10% (sau thuế) chi điện, nước, sửa chữa, tăng cường tu bổ cơ sở vật chất...

- Trong năm học thực hiện thu và chi theo số tiết thực dạy và số tuần thực học.

Thời gian dự kiến thu HKI năm học 2024-2025 từ ngày 15/10/2024 đến 30/11/2024, HKII thu từ ngày 01/02/2024 đến ngày 29/02/2024.

Nhà trường không thu tiền mua sắm bổ sung vật tư, thiết bị dụng cụ, sách, tài liệu...phục vụ giảng dạy theo Thông tư quy định của Bộ GD&ĐT, tiền điện, nước, nước uống, ghế ngồi học sinh chào cờ, phù hiệu Học sinh, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ học sinh học tập, phần viết, giấy kiểm tra, mực in, mực photo, khen thưởng học sinh đạt thành tích cao...**2.2.3. Quý khuyến học:** Vận động các bậc phụ huynh ủng hộ tự nguyện.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Việc triển khai đổi mới chương trình GDPT 2018

1.1. Công tác tham mưu, chuẩn bị, xây dựng kế hoạch

Căn cứ vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT Gia Bình và các văn bản chỉ đạo của ngành nhà trường đã xây dựng kế hoạch cụ thể cho năm học, học kỳ và từng tuần công khai để CBGV, NV được biết, thực hiện trong công tác được nhà trường giao. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo, đảm bảo thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.

Nhà trường tiếp tục chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, tuyên truyền trong nhân dân về việc đổi mới chương trình GDPT 2018. Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện theo lộ trình, đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể triển khai đến cán bộ, giáo viên và các bậc phụ huynh nhà trường. Tham mưu với UBND xã xây dựng bổ sung các công trình sân trường, lớp học, hệ thống đường giao thông khu vực đỗ xe đón con ngoài cổng trường, tạo

cảnh quan sư phạm và đặc biệt đảm bảo đủ các phòng học, phòng chức năng theo quy định.

1.2. Triển khai thực hiện

Nhà trường thường xuyên tổ chức cho cán bộ, giáo viên nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông tổng thể bằng nhiều hình thức (nghiên cứu tài liệu, học tập trực tuyến, thảo luận trong các tổ khối....).

Thường xuyên theo sát việc triển khai việc dạy học chương trình sách giáo khoa để kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy học cho phù hợp.

Nhà trường chủ động tham mưu với UBND xã, Phòng GD&ĐT trong việc trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học cho việc đổi mới chương trình sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024-2025.

2. Các điều kiện giáo dục:

Nhận thức rõ về hiệu quả của công tác bồi dưỡng, nhà trường luôn coi công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên vì giáo viên là người trực tiếp làm lên chất lượng giáo dục trong nhà trường. Do vậy ngay từ đầu năm học nhà trường đã chỉ đạo tốt công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, đặc biệt là nâng cao tay nghề cho giáo viên.

Thực hiện dạy đúng và đủ chương trình các môn học theo Kế hoạch Giáo dục và quy định, đồng thời quan tâm giáo dục toàn diện; thực hiện các chương trình tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường, kỹ năng sống cho học sinh vào các môn học. . . thông qua đó làm tốt công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh.

Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn trú trọng, quan tâm đổi mới PPDH, ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình dạy và học, sử dụng TBDH hiện có nhiều tiết hội giảng, nhiều đồng chí giáo viên đã sử dụng CNTT vào bài dạy, đặc biệt trong năm học nhà trường đã xây dựng và thực hiện thành công mô hình điểm về quản lý KHBD trên hệ thống, chất lượng và hiệu quả giờ dạy được nâng lên rõ rệt. Kết quả cụ thể:

+ Kết quả bồi dưỡng giáo viên CTGDPT 2018: 100% cán bộ giáo viên đã tham gia bồi dưỡng CTGDPT 2018 đạt kết quả cao theo yêu cầu.

+ Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVTH: Tốt: 3; khá 5

+ Giáo viên dạy giỏi (chủ nhiệm giỏi): vòng trường 3 ; vòng huyện 2

* Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Số phòng học: 5 ; Tỷ lệ phòng học /lớp: 01, So với nhu cầu : Đủ

Số phòng chức năng đã có: 2 ; So với nhu cầu còn thiếu: 2

* Công tác bảo quản, sử dụng phòng học, phòng chức năng , thiết bị đồ dùng:

Trong năm học nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch bảo quản, sử dụng các phòng học, phòng chức năng, thiết bị đồ dùng tốt, phát huy được tác dụng.

* Công tác tu bổ, xây dựng CSVC: Trong năm học, nhà trường tiếp tục đầu tư cải tạo cảnh quan sư phạm nhà trường như tu bổ hệ thống bồn hoa cây cảnh, tu bổ công trình vệ sinh học sinh khang trang sạch đẹp.

3. Công tác quản lý:

- Công tác tham mưu: Phát huy ưu thế của trường chuẩn quốc gia mức độ 1 mà nhà trường đã được công nhận lại tháng 12 năm 2022, nhà trường tiếp tục tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tăng cường tu bổ và xây dựng bổ sung hoàn thiện CSVC đảm bảo phục vụ đầy đủ, tốt cho công tác giáo dục nhà trường và tạo môi trường luôn xanh-sạch-đẹp, là môi trường giáo dục tốt cho học sinh.

- Công tác kiểm tra: Kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức và có kế hoạch ngay từ đầu năm học. Qua kiểm tra, khảo sát, đánh giá, xếp loại công bằng dân chủ và được công khai trước tập thể sư phạm nhà trường.. Kiểm tra đúng nguyên tắc, đúng hướng dẫn, tham gia đóng góp ý kiến, chỉ ra những điểm còn tồn tại giúp giáo viên chưa thực hiện tốt có hướng khắc phục. Trong năm học, nhà trường đã kiểm tra được 4 chuyên đề như : Thực hiện quy chế chuyên môn ; Chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học ; Chuyên đề bảo quản và sử dụng tài chính, cơ sở vật chất ; Chuyên đề dạy thêm, học thêm... và các nội dung khác.

- Công tác quản lý tài chính, tài sản: Công tác tài chính được công khai, dân chủ, được bàn bạc trước hội đồng nhà trường. Chi tiêu tiết kiệm, chi đúng mục đích nhằm kịp thời động viên giáo viên và học sinh trong các hoạt động và các phong trào của nhà trường.

4. Công tác Đảng và các đoàn thể:

Thường xuyên triển khai và cập nhật đến cán bộ, đảng viên, cán bộ nhân viên nhà trường các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về GD&ĐT ; thường xuyên cập nhật và phổ biến các văn bản chỉ đạo, quy định của ngành.

Xây dựng được môi đoàn kết, tập trung dân chủ trong công tác lãnh đạo, quản lý và điều hành của Chi bộ - BGH - Công Đoàn - Đoàn TN - Các tổ chức đoàn thể khác; hàng tuần đều họp giao ban để tổ chức thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch của trường đạt hiệu quả.

Công tác xã hội hóa giáo dục: Với mục tiêu chung tay vì sự nghiệp giáo dục, nhà trường luôn thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, thường xuyên huy động các nguồn lực từ các tổ chức đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội, các nhà hảo tâm để góp phần xây dựng nhà trường đáp ứng sự kỳ vọng và phát triển.

5. Các công tác khác:

Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo cho học sinh nhiều sân chơi bổ ích . Nhà trường đã xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường, đặc biệt là quy tắc ứng xử của học sinh và triển khai có hiệu quả.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh về tầm quan trọng của việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, là nơi để học sinh rèn luyện, học tập, phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hòa đức, trí, thể, mỹ.

- Triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý dạy và học: Trong năm học, phát huy những mặt mạnh và ưu thế của những năm học trước, nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy và học, là mô hình điểm của bậc tiểu học.

- Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia : Nhà trường tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương trong công tác xây dựng và tu bổ cơ sở vật chất. Trong năm học nhà trường đã tiếp tục thực hiện tốt công tác tự kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia bằng việc thực hiện công tác tự đánh giá CSGDPT, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng để khắc phục những điểm yếu, những điểm còn tồn tại sau đánh giá ngoài..

- Triển khai thực hiện chương trình: “Sửa học đường”: Nhà trường đã triển khai chương trình sửa học đường theo đúng trình tự, quy trình, tổ chức thao diễn và cấp phát sửa theo đúng quy định, có hồ sơ theo dõi thường xuyên.

6. Công tác thi đua , khen thưởng:

Công tác thi đua được nhà trường thường xuyên quan tâm triển khai, cụ thể trong năm học nhà trường đã phát động các phong trào thi đua và được cán bộ giáo viên hưởng ứng sôi nổi. Đặc biệt là hưởng ứng phong trào thi đua « Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học ». Trong công tác thi đua nhà trường thường xuyên quan tâm hoàn thành tốt các tiêu chí phân đấu đạt Tập thể lao động tiên tiến.

Trên đây là công khai năm học 2024-2025 của trường tiểu học Định Thành, nhà trường công khai đến lãnh đạo, cha mẹ học sinh, đội ngũ CBGV-NV nhà trường để nắm bắt và tiếp tục hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục trong năm học.

Nơi nhận:

- PGDĐT (b/c);
- Trang TTĐT (ck);
- CB, GV, NV, PH;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Vân